

Phụ lục XVI
Appendix XVI

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI, QUYỀN MUA CỔ
PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN CONVERTIBLE BONDS; RIGHTS TO BUY
SHARES/FUND CERTIFICATES/CONVERTIBLE BONDS OF INTERNAL PERSON AND
AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of
Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN VIETCAP
VIETCAP SECURITIES
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số: /BC- INV. VIETCAP
484/2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm 2026
Ho Chi Minh City, month 10 day 8 year 2026

BÁO CÁO

**Kết quả giao dịch trái phiếu chuyển đổi, quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu
chuyển đổi của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN CONVERTIBLE BONDS, RIGHTS TO
BUY SHARES/FUND CERTIFICATES/CONVERTIBLE BONDS OF INTERNAL PERSON
AND AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;
- Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.
To: - The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh Stock Exchange;
- Thu Dau Mot Water Joint Stock Company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/Information on individual/organisation
conducting the transaction: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP/ VIETCAP
SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

2. Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/Name of individual/organisation: **CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN VIETCAP/ VIETCAP SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ Vietnam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh
nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi
cấp/Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration
Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of



issue, place of Issue: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305299779 do Phòng đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/11/2007/ the Certificate of business registration No. 0305299779 dated 06/11/2007 issued by Ho Chi Minh Business Registration Office.

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/Contact address/address of head office: Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh/ 15th Floor, Bitexco Financial Tower, 2 Hai Trieu, Saigon Ward, Ho Chi Minh City.

- Điện thoại/ Telephone: (+84) 2 8888 2 6868 Fax: (028) 3914 3209
Email: info@vietcap.com.vn Website: https://www.vietcap.com.vn/

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: Cổ đông lớn; Tổ chức có liên quan của Người nội bộ./ Major Shareholder; Related organization of internal person.

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ Position in the public company, the public fund management company on the date of trading registration (if any): và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: (nêu rõ lý do) */and on the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the public company, the public fund management company (specify the reason) *:

(*: Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/quỹ đại chúng/This item is only for cases when the deadline of the trading registration is unexpired, the person subject to registration is no longer the internal person or affiliated person of internal person of the public company, the public fund management company/public fund).

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/information on internal person of the public company/ public fund is the affiliated person of the individual/organisation executing the transaction (in case the trader is an affiliated person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/Name of internal person: Đoàn Minh Thiện/ Doan Minh Thien

- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ Vietnam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.: CCCD số do Cục
trưởng Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày / Citizen ID No. issued
by the Department of Administrative Management of Social Order on

- Địa chỉ thường trú/Permanent address:

- Điện thoại liên hệ/Telephone:

- Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/Position in the public company, the fund management company on the date when

individual/organisation mentioned in item 1 registers the transaction: Thành viên Hội đồng quản trị / Member of the Board of Directors

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company: Thành viên Hội đồng quản trị / Member of the Board of Directors.*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap / Deputy Chief Executive Officer of Vietcap Securities Joint Stock Company.*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates held by the internal person (if any): 0 cổ phiếu, tỷ lệ 0% / 0 shares, accounting for 0%*

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code: TDM*

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates mentioned at item 3: 068P999999 tại công ty chứng khoán/in the securities company: Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap/ Vietcap Securities Joint Stock Company*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi giao dịch trái phiếu chuyển đổi; quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ, quyền mua trái phiếu chuyển đổi/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates held before the trading of convertible bonds, rights to buy shares/fund certificates, rights to buy convertible bonds: 15.510.000 cổ phiếu (chiếm 13,69% trên vốn điều lệ) / 15,510,000 shares, (accounting for 13.96% of the charter capital).*

6. Số lượng trái phiếu chuyển đổi trước giao dịch (trong trường hợp giao dịch trái phiếu chuyển đổi hoặc quyền mua trái phiếu chuyển đổi/*Number of convertible bonds before the transaction (in case of trading convertible bonds or rights to buy convertible bonds):*

7. Số lượng quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi trước giao dịch/*Number of rights to buy shares/fund certificates/ convertible bonds before the transaction: 15.510.000 quyền mua (tương đương 1.551.000 cổ phiếu chào bán) / 15,510,000 rights to purchase shares (equivalent to 1,551,000 new shares).*

8. Tỷ lệ thực hiện quyền mua hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/*Percentage of executing the rights to purchase or convert bonds into shares: 10:1 (01 cổ phiếu nhận 01 quyền mua, 10 quyền mua được mua thêm 01 cổ phiếu mới tại ngày chốt 16/07/2026) / 10:1 (01 share receives 01 subscription right and every 10 subscription rights entitle the holder to subscribe for 01 new share as of the record date of July 16, 2026).*

9. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of rights to buy (for the transaction of rights to buy) or number of convertible bonds (for the transaction of convertible bonds) registered to purchase/sell/present/be presented/ donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:*

- Loại giao dịch đăng ký thực hiện (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/ *Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu theo Thông báo số 104/CPNTDM-NSQT ngày 01/07/2026 tại Công bố*



thông tin số 27/CBTT/2026 ngày 02/07/2026/ *Exercise of rights to subscribe for shares offered to existing shareholders pursuant to Notice No. 104/CPNTDM-NSQT dated July 1, 2026 and Information Disclosure No. 27/CBTT/2026 dated July 2, 2026.*

- Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký thực hiện/Number of registered rights to buy (for the transaction of rights to buy) or number of convertible bonds for the transaction of convertible bonds): **15.510.000 quyền mua** (tương đương **1.551.000 cổ phiếu**)/ 15,510,000 rights to purchase shares (equivalent to 1,551,000 new shares).

10. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu) đã mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/Number of traded rights to buy for the transaction of rights to buy) or number of convertible bonds for the transaction of convertible bonds) to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu theo Thông báo số 104/CPNTDM-NSQT ngày 01/07/2026 tại Công bố thông tin số 27/CBTT/2026 ngày 02/07/2026/ *Exercise of rights to subscribe for shares offered to existing shareholders pursuant to Notice No. 104/CPNTDM-NSQT dated July 1, 2026 and Information Disclosure No. 27/CBTT/2026 dated July 2, 2026.*

- Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đã thực hiện/ Number of executed rights to buy for the transaction of rights to buy) or number of convertible bonds for the transaction of convertible bonds): **15.510.000 quyền mua** (tương đương **1.551.000 cổ phiếu**)/ 15,510,000 rights to purchase shares (equivalent to 1,551,000 new shares).

11. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá hoặc giá phát hành)/The value of executed transaction (calculated based on par value or issuing price): **67.468.500.000** đồng (1.551.000 cổ phiếu x 43.500vnd)/ 67,468,500,000 dong.

12. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/ Number of shares/fund certificates convertible bonds expected to hold after exercising the right to buy or number of shares expected to hold after converting bonds into shares: **17.061.000 cổ phiếu** (dự kiến chiếm **13,96%** vốn điều lệ mới)/ 17,061,000 shares (expected to account for 13.96% of the new charter capital).

13. Phương thức giao dịch/Method of transaction: Thực hiện quyền mua cổ phiếu tại thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký/ *Exercise of subscription rights through the depository member where the depository account is maintained.*

14. Thời gian thực hiện giao dịch/Trading time: ngày **06/08/2026**.

15. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed):

Nơi nhận:

Recipients:

- Lưu: VT,

- Archived: ...

lm

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION
/INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO
DISCLOSE INFORMATION**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal -if any)



BÙI VŨ HOÀNG TUYÊN
Luật Sư Trưởng

